

Mosismin^{Viên nang}

Các vi hạt bao phim

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang có chứa:

Hoạt chất chính:	
DL-Methionine	9.2mg
L-Leucine	9.15mg
L-Valine	5.0mg
L-Isoleucine	5.0mg
L-Threonine	5.0mg
L-Tryptophan	5.0mg
L-Phenylalanine	5.0mg
Lysine hydrochloride	25.0 mg
Retinol palmitate	1.000IU
Ergocalciferol	100IU
Tocopherol acetate	5.0mg
Thiamine nitrate	2.5mg
Riboflavin	1.5mg
Nicotinamide	10.0mg
Pyridoxine HCl	5.0mg
Calcium pantothenate	2.5mg
Cyanocobalamin	0.5mcg
Folic acid	100mcg
Ascorbic acid	25.0mg

Tà dược: Lactose hydrate, Corn starch, Sucrose, Gelatin, Polyethylene Glycol 6000, Povidone K-30, Ethyl cellulose, Colloidal Silicon dioxide, Hypromellose, Hydroxypropylcellulose, Phẩm màu vàng số 4.

ĐẶC ĐIỂM NỔI BẬT CỦA THUỐC:

- 8 acid amin thiết yếu được kết hợp theo tỷ lệ phù hợp để chúng có thể tổng hợp thành protein theo cách tốt nhất cho cơ thể con người.
- Các vitamin được lựa chọn cho thuốc này với hàm lượng cần thiết riêng cho mỗi loại được tính dựa trên các khảo sát khoa học gần đây.
- Mỗi viên nang chứa lượng chất dinh dưỡng với hàm lượng đủ cho việc duy trì một cơ thể khỏe mạnh hàng ngày cho mỗi người. Thuốc dùng hỗ trợ cho bệnh nhân, giúp hồi phục trong thời gian tương đối ngắn.

CHỈ ĐỊNH ĐIỀU TRỊ:

- Cung cấp các acid amin và vitamin cho cơ thể, giảm mệt mỏi trong thời gian điều trị bệnh, phụ nữ có thai và cho con bú.
- Giải độc cho gan.
- Bổ sung chất dinh dưỡng và phục hồi sức khỏe trong các trường hợp thể trạng yếu, các bệnh sốt cao, trong hoặc sau thời kỳ mắc bệnh.
- Duy trì sức khỏe và phục hồi mệt mỏi sau phẫu thuật, người gây yếu chân ăn, còi xương mệt mỏi, kém hấp thu, stress.
- Duy trì sức lực trong các điều kiện như nhiệt độ cao, độ ẩm cao và lạnh.

- Bồi dưỡng cho trẻ em, phụ nữ có thai và bà mẹ cho con bú.
- Làm chậm quá trình lão hóa ở người già. Duy trì sức khỏe, giúp phục hồi nhanh chóng thể lực trong các trường hợp làm việc căng thẳng, lao động quá sức.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

1. Liều thường dùng cho người lớn và thiếu niên từ 12 tuổi trở lên:

- Dùng 02 viên/lần, dùng 1-2 lần/ngày
- Đối với phụ nữ có thai: Dùng 01 viên/lần, dùng 1-3 lần/ngày. Không dùng quá 3 viên/ngày.

2. Liều thường dùng cho trẻ em từ 11 tuổi trở xuống:

- Dưới 6 tuổi: Dùng 01 viên/lần, dùng 1 lần/ngày.
- Từ 7-11 tuổi: Dùng 01 viên/lần, dùng 1-2 lần/ngày.

ĐẶC TÍNH AN TOÀN

- Các thành phần của thuốc đã được chứng minh có tính an toàn cao đối với mọi lứa tuổi và phụ nữ đang mang thai.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Không dùng thuốc cho những bệnh nhân bị quá mẫn với một trong các thành phần của thuốc.

Tác dụng không mong muốn của thuốc

- Nếu thấy buồn nôn, nôn, tiêu chảy, nổi mẩn ngứa trong thời gian dùng thuốc cần ngưng dùng thuốc và báo Thầy thuốc.
- Trong trường hợp thấy khó chịu ở ổ bụng, chán ăn, táo bón, tiêu chảy, phát ban, chùng nóng bụng trong thời gian dùng thuốc, ngưng dùng thuốc và báo Thầy thuốc.
- Nếu không thấy cải thiện triệu chứng bệnh sau 01 tháng dùng thuốc, ngưng dùng thuốc và báo Thầy thuốc.

Thận trọng

- Trong trường hợp mẫn cảm với các thành phần của thuốc nên ngưng sử dụng thuốc và hỏi ý kiến của bác sĩ hay dược sĩ.
- Trẻ em dùng thuốc theo chỉ dẫn của bác sĩ và dưới sự giám sát của người lớn.

Sử dụng quá liều: Chưa có báo cáo về các trường hợp quá liều được ghi nhận khi sử dụng thuốc.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn: Nhà sản xuất.

Bảo quản: Bảo quản trong hộp kín, để ở nhiệt độ dưới 30°C. Tránh ánh sáng trực tiếp, để xa tầm tay trẻ em. Giữ nguyên vỏ hộp thuốc để đảm bảo chất lượng và tránh dùng thuốc sai hướng dẫn.

Đóng gói: Hộp 10 vỉ x 10 viên nang.

Số đăng ký: VN-15744-12.

Được sản xuất bởi: **SS PHARM. CO., LTD.**

779-B, Wonsi-dong, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, Korea.